TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HNGĐ-ST
Ngày 29/8/2017
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hải Triều
2. Ông Nguyễn Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên toà:

Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2017/QĐXX-ST ngày 07 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2017/QĐST-HPT ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T1 – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị T2 – Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn NL, xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Anh Bùi Văn T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Vũ Thị T2 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình tố tụng anh Bùi Văn T1 trình bày:

Anh và chị Vũ Thị T2 kết hôn với nhau vào ngày 30 tháng 10 năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, khi anh đi làm ăn anh có đưa chị T2

đi theo nhưng một thời gian ngắn sau đó chị T2 đã về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó anh chị sống ly thân. Khi anh làm đơn xin ly hôn có thông tin cho chị T2 thì chị T2 nói "không quan tâm" . Nay tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị T2.

Anh chị có 01 con chung là cháu Bùi Phương T3 sinh ngày 02/5/2013. Khi ly hôn nguyện vọng của anh được nuôi con, nếu chị T2 muốn nuôi con thì anh đồng ý giao con cho chị T2 nuôi và anh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thảo mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Anh chị không có tài sản và công nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Vũ Ngọc V (bố chị Vũ Thị T2) trình bày:

Chị Vũ Thị T2 và anh Bùi Văn T1 tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Chị T2 đã về nhà ông ở và sinh con là cháu Bùi Phương T3. Từ khi sinh con đến nay mẹ con chị T2 ở nhà ông. Chị Thảo đã nhận được thông báo thụ lý và giấy triệu tập của Tòa án nhưng không đến được vì bận đi làm. Quan điểm của gia đình ông là đồng ý cho anh chị ly hôn, giao con chung của anh chị cho chị T2 nuôi dưỡng, anh T1 cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tài sản công nợ chung anh chị không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của người tham gia tố tụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho anh Bùi Văn T1 và chị Vũ Thị T2 được ly hôn; giao con chung của anh chị là cháu Bùi Phương T3 cho chị Vũ Thị T2 trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Bùi Văn T1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

a) Về thủ tục tố tụng: anh Bùi Văn T1 có địa chỉ cư trú tại xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ; chị Vũ Thị T2 có địa chỉ cư trú tại xã NH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải có thẩm quyền giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn theo đơn khởi kiện của anh Bùi Văn T1. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý cho chị Vũ Thị T2, thông báo đến phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T2 không đến Tòa án là chị đã từ chối quyền được trình bày, hòa giải... theo quy định

của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị T2 nên đã đủ căn cứ để mở phiên tòa xét xử vụ án. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải đã mở phiên tòa lần thứ nhất ngày 02 tháng 8 năm 2017 nhưng chị T2 không có mặt, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Hôm nay chị T2 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, anh Bùi Văn T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh, vì vậy Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án.

b) Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn T1 và chị Vũ Thị T2 tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 30 tháng 10 năm 2012 đó là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống vui vẻ được khoảng thời gian rất ngắn sau đó phát sinh mâu thuẫn, đến nay anh chị đã sống ly thân một thời gian dài, không quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho anh chị được ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có một con chung là Bùi Phương T3 sinh ngày 02/5/2013, hiện nay chị T2 đang trực tiếp nuôi con, nguyện vọng của chị T2 thông qua gia đình chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi con nên giữ ổn định môi trường sống cho cháu. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao con chung của anh chị cho chị Vũ Thị T2 trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Bùi Văn T1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T2, anh tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đồng, xét sự tự nguyện này phù hợp với pháp luật và thực tế nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh Bùi Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không ghi được yêu cầu của chị Vũ Thị T2 nên chưa giải quyết trong vụ án này. Các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản sau ly hôn bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí: Anh Bùi Văn T1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56; điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Bùi Văn T1 và chị Vũ Thị T2 được ly hôn.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung của anh chị là Bùi Phương T3 sinh ngày 02/5/2013 cho chị Vũ Thị T2 trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Bùi Văn T1 cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vũ Thị T2 mỗi tháng 1.000.000đồng (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn T1 có quyền thăm nom chăm sóc con chung.

3. Nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Về án phí: Anh Bùi Văn T1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền tạm ứng án phí anh T1 đã nộp theo biên lai số 008323 ngày 09/6/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải được chuyển thành tiền án phí. Anh Bùi Văn T1 còn phải nộp tiếp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đươc bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTGĐ;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thị Thương Huyền